

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 186/2024/HSST

Ngày: 17/9/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Duôi.

Ông Nguyễn Thanh Mai.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà:** Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 17/9/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 190/2024/TLST-HS ngày 29/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/2024/QĐXXST-HS ngày 04/9/2024 đối với các bị cáo:

1. Cà Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1992 tại xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cà Văn M, sinh năm: 1969 và bà: Lò Thị H, sinh năm: 1972; Bị cáo có vợ: Lò Thị D, sinh năm: 1997 và 01 con 11 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng về tội: Đánh bạc (Đã xóa án tích); Bị cáo bị bắt giữ người, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2024 cho đến nay, có mặt.

2. Lò Văn C; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1998 tại xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Đ, sinh năm: 1974 và bà: Quàng Thị U, sinh năm: 1974; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt giữ, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2024 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 03/6/2024, tổ công tác Công an huyện Thuận

Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản L, xã C, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Cà Văn T và Lò Văn C có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

+ Một gói nilon màu hồng bên trong có chứa một ít chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn thu của Cà Văn T (*T khai nhận là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn*).

+ Một gói nilon màu hồng bên trong có chứa một ít chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn thu của Lò Văn C (*C khai nhận là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn*).

Ngày 03/6/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn tạm giữ của Cà Văn T khối lượng 0,58 gam, trích rút toàn bộ 0,58 gam(ký hiệu T1) gửi giám định chất và loại ma túy. Cân tịnh số chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn tạm giữ của Lò Văn C khối lượng 0,21gam trích rút toàn bộ 0,21 gam(ký hiệu C1) gửi giám định chất và loại ma túy. Đồng thời ra Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1212/KL-KTHS ngày 17/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu T1, C1 là ma túy, loại Methamphetamine và Heroine có tên khoa học là Diacetylmorphine, khối lượng của mẫu gửi giám định T1= 0,58 gam, C1= 0,21 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,79 gam loại Methamphetamine và Heroine có tên khoa học là Diacetylmorphine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, Lò Văn C, Cà Văn T đã khai nhận hành vi của mình như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 03/6/2024 Cà Văn T đi bộ một mình từ bản L, xã C, huyện Thuận Châu đi đến bản Công Mường, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu tìm mua ma túy sử dụng và bán lại kiếm lời. Khi đi đến đây thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (*T không quen biết và địa chỉ*) được một gói nilon màu hồng bên trong có chứa một ít Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì T đi bộ về nhà. Khi T về đến nhà thì có Lò Văn C đến hỏi mua Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn của T với giá 100.000 đồng, do chưa có tiền trả nên C hẹn khi nào có tiền sẽ trả T sau, T đồng ý bán và lấy ra một gói nilon màu hồng bên trong có chứa một ít Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn vừa mua được sau một ít bán cho C rồi gói lại bằng nilon màu hồng đưa cho C, phần còn lại T gói lại bằng nilon màu hồng cất vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc để có ai hỏi mua thì bán lại kiếm lời và để sử dụng cho bản thân. Khi T vừa bán cho C xong thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang, yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra đã phát hiện và thu giữ gói ma túy mà T, C đang cất giấu. Tổ công tác đã đưa T, C về trụ sở UBND xã C, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Sau đó T, C cùng vật

chứng đã được dẫn giải về Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 146/CT-VKS-TC ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Cà Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố Lò Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Cà Văn T, Lò Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo Cà Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, truy tố Lò Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Cà Văn T từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Tuyên bố Lò Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đồ bên trong có: 02 mảnh nilon màu hồng + 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn C, Cà Văn T: Điều nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng của các bị cáo Lò Văn C, Cà Văn T thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho các bị cáo, xin miễn hình phạt bổ sung và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Cà Văn T, Lò Văn C nhận thấy:

Ngày 03/6/2024 tại bản L, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La Cà Văn T đã có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép 0,72 gam chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine. Trong đó bán cho Lò Văn C 0,21 gam chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine và cất giấu trái phép 0,58 gam chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời.

Ngày 03/6/2024, tại bản L, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Lò Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,21 gam chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của các bị cáo phù hợp với:

Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong và kiểm tra điện thoại, khai thác thông tin dữ liệu điện tử; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,72 gam chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine trong đó Cà Văn T bán trái phép 0,21 gam chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine cho Lò Văn C để được hưởng lợi 100.000 đồng và cất giấu trái phép 0,51 gam chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine nhằm mục đích để bán lại kiếm lời của Cà Văn T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,21 gam chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine của Lò Văn C đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở

xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Cà Văn T tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Cà Văn T có 01 tiền án (đã xóa án tích) thuộc trường hợp người có nhân thân xấu. Bị cáo Lò Văn C phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự.

Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo phạm tội độc lập, không cùng thực hiện một tội phạm do đó không có vai trò đồng phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Cà Văn T và tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn C.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Cà Văn T khai nhận số ma túy bị cáo cất giấu và để bán cho Lò Văn C vào ngày 03/6/2024 là do T mua của một người đàn ông dân tộc Thái được một gói nilon màu hồng bên trong có chứa một ít Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn với giá 500.000 đồng tại bản Công Mường, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu nhưng do T không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cư trú của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra xử lý.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với một phong bì niêm phong có viên màu xanh, đỏ bên trong có: Hai mảnh nilon màu hồng + Hai vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và các bị cáo có đơn xin miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Cà Văn T, Lò Văn C.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cà Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Cà Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Cà Văn T.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Lò Văn C.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đỏ bên trong có: Hai mảnh nilon màu hồng + Hai vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (Mô tả chi tiết theo khoản 1 biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Cà Văn T, Lò Văn C.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự : Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Nhà tạm giữ, trại tạm giam;
- Các bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải

